

CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢNG NGÃI (RUDEP) - GIAI ĐOẠN 2

BÁO CÁC HOẠT ĐỘNG TỰ VẤN VỀ GIỚI



VIETNAM-AUSTRALIA

Tài liệu trình

AusAID

Đại sứ quán Ô-x-trây-li-a
8 Phố Đào Tân
Quận Ba Đình,
Hà Nội, VIỆT NAM

01/7/2005

42443858

Bên soạn thảo

URS Sustainable Development
in association with Kellogg Brown & Root and
World Wide Project Management Services
Project Managers and Consultants
Adelaide Australia

CƠ QUAN TÀI TRỢ

AusAID

Đại sứ quán Ô-x-trây-li-a

Số 8 Đào Tấn, Quận Ba Đình, Hà Nội, Việt Nam

Ph: +84 4 8317754/Ext 175 (Cán bộ dự án), Fax: +84 4 8317711

CƠ QUAN ĐỐI TÁC CHÍNH

Sở Kế Hoạch và Đầu Tư Tỉnh Quảng Ngãi

96 Đường Nguyễn Nghiêm, Thị xã Quảng Ngãi

Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Ph: +84 55 825701

BAN QUẢN LÝ CHƯƠNG TRÌNH

37 Đường Phạm Văn Đồng, Thị Xã Quảng Ngãi

Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Ph: +84 55 816265-6, Fax: +84 55 816260

NHÀ THÀU QUẢN LÝ ÔX-TRÂY-LIA

URS Sustainable Development

25 North Terrace

Hackney SA 5069

Ph: +61 8 8366 1000, Fax: +61 8 8366 1001

Giám đốc dự án: URS Australia Pty Ltd
Dee Hartvigsen 25 North Terrace, Hackney
Giám đốc phụ trách các Dự án South Australia 5069 Australia
quốc tế Tel: 61 8 8366 1000
Fax: 61 8 8366 1001

Giám đốc Chương
trình: Ted A' Bear
Phó Chủ tịch
Phát triển bền vững

Ngày: 1/7/2005
Số dẫn chiếu: VIE1506
Văn bản: Cuối cùng

Các hạn định văn bản

URS Australia Pty Ltd (URS) soạn thảo báo cáo này phục vụ cho việc sử dụng của Cơ quan phát triển quốc tế Ôx-trây-li-a (AusAID) theo phạm vi công việc và mục đích được ghi trong Hợp đồng giữa URS và AusAID về Chương trình Phát triển nông thôn Quảng Ngãi (RUDEP) – Giai đoạn 2.

Báo cáo này cần phải được đọc trọn vẹn. Người viết không chịu trách nhiệm về bất kỳ sự vận dụng từng phần nào trong báo cáo này vào một bối cảnh khác biệt nào đó hoặc phục vụ cho một mục đích nào khác hoặc dùng bởi những bên thứ ba.

MỤC LỤC

TỪ VIẾT TẮT	ii
1. BÁO CÁO KẾT QUẢ	1
1.1 Kết quả làm việc với từng nhóm đối tượng:	1
1.2 Phân tích thông tin qua phiếu phỏng vấn DDO	5
1.3 Phân tích thông tin qua số liệu của xã, huyện	7
2. NHẬN XÉT VÀ KHUYẾN NGHỊ	9
2.1 Nhận xét	9
2.2. Khuyến nghị :.....	10

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Lịch làm việc

Phụ lục 2 : Chiến lược quốc gia vì sự tiến bộ phụ nữ Việt Nam

Phụ lục 3 :Kế hoạch hành động vì sự tiến bộ phụ nữ Việt Nam

Phụ lục 4: Chỉ thị số 27 của Thủ tướng Chính phủ Việt Nam

Phụ lục 5 : Công văn số 156 của Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ phụ nữ Việt Nam

Phụ lục 6. Kế hoạch hành động vì sự tiến bộ phụ nữ tỉnh Quảng Ngãi

Phụ lục 7; Kế hoạch hành động vì sự tiến bộ phụ nữ xã Tịnh Thọ

TỪ VIẾT TẮT

UBQG	Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ phụ nữ Việt Nam
CLQG	Chiến lược quốc gia vì sự tiến bộ phụ nữ Việt Nam
KHHD	Kế hoạch hành động Vì sự tiến bộ phụ nữ Việt Nam
Ban VSTBPN	Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ
Hội LHPN	Hội Liên hiệp phụ nữ
SKHDT	Sở Kế hoạch Đầu tư

1. BÁO CÁO KẾT QUẢ

1.1 Kết quả làm việc với từng nhóm đối tượng:

Với Bà Phạm Thị Thu Trang -Phó CT Hội Liên hiệp phụ nữ , đại diện cho Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ tỉnh

Bà Trang cho biết : Tỉnh đã thành lập Ban Vì sự tiến bộ phụ nữ tỉnh (Ban VSTBPN) từ năm 1996. Trưởng ban là ông Phó chủ tịch tỉnh , phó ban trực là bà chủ tịch hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh và một số thành viên là những giám đốc các sở ngành có liên quan trong tỉnh, chuyên viên giúp việc là cán bộ phụ nữ tỉnh. Nhìn chung Tỉnh đã thực hiện tốt sự chỉ đạo của Ủy ban Quốc gia Vì sự tiến bộ phụ nữ Việt Nam (UBQGVSTBPNVN) hình thành bộ máy hoạt động đến cơ sở. Tỉnh cũng có xây dựng Kế hoạch hành động Vì sự tiến bộ phụ nữ tỉnh đến năm 2005 (KHHĐ VSTBPN). Thế nhưng,việc lồng ghép các chỉ tiêu của KHHĐVSTBPN tỉnh c\ vào các chỉ tiêu chung của tỉnh vẫn chưa thực hiện một cách chủ động, mà kết quả đạt được về giới là do tính ngẫu nhiên, do nhiều nguyên nhân : Thành viên Ban VSTBPN tỉnh là kiêm nhiệm , chưa có nhân viên chuyên trách thực hiện nhiệm vụ này; Ngân sách nhà nước dành cho hoạt động này rất ít (50 triệu đồng / năm / toàn tỉnh) không đủ chi cho các hoạt động tuyên truyền huấn luyện nâng cao nhận thức giới. Nhưng quan trọng hơn là nhận thức của lãnh đạo các ngành , các cấp trong tỉnh chưa thấy hết tầm quan trọng của Ban VSTBPN , chưa xem việc đấu tranh cho bình đẳng giới là nhiệm vụ của toàn xã hội, mà chỉ xem đó là bộ phận của Hội LHPN , là nhiệm vụ của Hội LHPN.

Bà hy vọng rằng, sau khi thực hiện chỉ thị 27/2004/CT/TTg của Chính phủ Việt Nam, về cơ cấu Bộ máy là chuyển vai trò thường trực Ban từ Chủ tịch Hội LHPN sang cho Giám đốc Sở Kế hoạch Đầu tư đây sẽ là cơ hội tốt hơn , thuận lợi hơn để Quảng Ngãi thực hiện KHHĐ VSTBPN của tỉnh, cũng như chiến lược quốc gia VSTBPNVN giai đoạn 2001 - 2010.

Về nhận thức giới trong cộng đồng , bà cũng cho biết thêm : Hội LHPN các cấp trong tỉnh, thông qua hoạt động của các dự án quốc tế thực hiện tại Quảng Ngãi đã có nhiều lớp tập huấn nâng cao nhận thức giới cho chị em phụ nữ. So với 5 năm trước đây, người dân mà đặc biệt là nam giới đã am hiểu hơn về những khó nhọc của vợ và con gái mình , họ đã có những hành động chia sẻ việc nhà với vợ , tạo điều kiện cho vợ tham gia các hoạt động xã hội, dự các lớp tập huấn, tham gia nhóm phụ nữ tín dụng tiết kiệm và giám sát vấn đề bạo lực trong gia đình. Thế nhưng số người này không nhiều và tập trung ở những gia đình cán bộ hội viên phụ nữ. Vì thế việc tiếp tục tuyên truyền vận động giới trong cộng đồng dân cư là rất cần thiết.

Với Bà Nguyễn Thị Hoà - Phó Giám đốc Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh - Đồng Giám đốc BQL Chương trình

Bà Hòa thừa nhận rằng việc thực hiện KHHĐVSTBPN tỉnh những năm qua khoán trắng cho Hội Phụ nữ . Sắp tới đây, khi sở Kế hoạch Đầu tư giữ vai trò thường trực Ban VSTBPN tỉnh thì việc thực hiện KHHĐVSTBPN sẽ có nhiều thuận lợi hơn và việc lồng ghép giới vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội các ngành , các cấp được chỉ đạo chặt chẽ và cụ thể hơn. Nhưng khó khăn trước mắt khi thực hiện vấn đề này là chưa có sự chỉ đạo đồng bộ từ Bộ Kế hoạch Đầu tư , các biểu mẫu thống kê , báo cáo chưa có các tiêu chí giới , do đó việc lồng ghép giới vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của tỉnh năm 2006 và cả giao đoạn 2006 -2010 chưa cụ thể được , bà hy vọng sự chỉ đạo kịp thời của Bộ Kế

hoạch Đầu tư thì có thể bổ sung các tiêu chí giới vào kế hoạch chung của tỉnh hàng năm bắt đầu từ năm 2007. Nhưng bà khẳng định rằng: Có những chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và cũng là xu thế thời đại, chắc chắn rằng việc thực hiện chiến lược quốc gia VSTBPNVN của Chính phủ cũng như KHHĐVSTBPN tỉnh sẽ đạt được các chỉ tiêu giới đề ra.

Bà cũng cho biết rằng tỉnh đã có nhiều lớp tập huấn, các cuộc Hội thảo nâng cao nhận thức giới cho cán bộ lãnh đạo các cấp, các ngành trong tỉnh, nhưng từ nhận thức đến thay đổi cách nhìn nhận, cách đánh giá sự đóng góp phụ nữ nói chung, cán bộ nữ nói riêng theo hướng công bằng giới vẫn chưa chuyển biến tích cực. Vì thế, tỉnh rất cần các lớp tập huấn, các cuộc hội thảo nâng cao nhận thức giới, phương pháp tiếp cận lồng ghép giới... cho cán bộ lãnh đạo và cán bộ lập Kế hoạch trong tỉnh, nhưng cần lưu ý hơn nữa tính thực tiễn, tính thuyết phục của nội dung các lớp tập huấn, Hội thảo. Bà rất đồng tình với ý tưởng RUDEP hỗ trợ xây dựng đội ngũ cán bộ nguồn về giới tại địa phương, đây là hoạt động mang tính bền vững trong công tác tuyên truyền vận động giới.

Với ông Nguyễn Bình- Trưởng phòng tài chính-Kế hoạch huyện, thành viên nhóm tiếp xúc huyện

Theo ông Bình, thông qua các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng đã giúp phụ nữ thay đổi những thói quen và giảm đi sự vất vả của họ trong quá trình lao động (ví dụ: Phụ nữ ở đây chuyên trồng chè, họ tự hái chè và công chè trên lưng đi bộ ra chợ bán, Khi có con đượng và phương tiện giao thông thuận lợi, thì sẽ giảm đi sự lao động vất vả của họ.)

Vấn đề nhận thức giới, ông cho biết thêm: thông qua các dự án phát triển quốc tế, sự tích cực tham gia của các cấp hội phụ nữ trong huyện. Phụ nữ Minh Long đã được bồi dưỡng nâng cao năng lực trên nhiều lĩnh vực như: giáo dục, Y tế, tham gia các hoạt động xã hội, từ những việc làm có hiệu quả của phụ nữ đã có nhiều tác động đến nhận thức và thay đổi hành vi của một số người đàn ông trong gia đình, họ tạo điều kiện cho phụ nữ tham gia các hoạt động xã hội. Thế nhưng, nơi đây cũng còn rất nhiều nam giới là vật cản của sự tiến bộ phụ nữ (ví dụ: Người chồng cũng nhìn nhận rằng, vợ hiểu biết và tham gia hoạt động dự án rất có lợi cho phát triển kinh tế và tăng thu nhập cho gia đình, nhưng họ không đồng ý cho vợ học tập, hội họp, và rất khó chịu khi thấy vợ thường xuyên gặp gỡ, giao tiếp với cán bộ phát triển là nam giới) vì thế không nên mời phụ nữ tham gia các buổi họp vào ban đêm

Theo ông Bình, để thực hiện được vấn đề bình đẳng giới trong cộng đồng thì việc nâng cao nhận thức giới cho nam giới là rất cần thiết, bên cạnh đó cũng cần giải phóng sức lao động của phụ nữ trong việc thực hiện chức năng sinh sản và nuôi dưỡng con nê, việc xây dựng nhà giữ trẻ tại cộng đồng là một nhu cầu của người dân

Với Hội LHPN huyện Minh Long

Theo cô Phương- cán bộ Hội, trong những năm qua, thông qua các dự án phát triển mà gần đây nhất là dự án CIDA đã giúp phụ nữ Minh Long đã được nâng cao năng lực tham gia cộng đồng, các chị đã được truyền thông về kiến thức giới, thông qua phụ nữ, nam giới tại địa phương chuyển biến tích cực về vấn đề bình đẳng giới, họ biết chia sẻ việc nhà với vợ, cùng quyết định bàn bạc các vấn đề có liên quan đến gia đình, giảm bớt rất nhiều vấn đề bạo lực trong gia đình, tiếng nói của phụ nữ trong gia đình và ngoài cộng đồng từng bước được coi trọng hơn.

Chị Trâm- cán bộ phụ nữ huyện cho biết thêm, toàn huyện có từ 50 -70% phụ nữ tham gia hoạt động các dự án , nhưng rất ít chị em làm cán bộ quản lý (nếu dự án có nam giới tham gia) bởi vì tư tưởng xem thường phụ nữ vẫn còn tồn tại trong cộng đồng và ngay cả cán bộ lãnh đạo là nam giới. Vì thế , việc nâng cao nhận thức giới và thành lập những câu lạc bộ bình đẳng giới là rất cần thiết.

Với ông Võ Cư Chủ tịch UBND xã - Trưởng nhóm tiếp xúc xã Long Sơn huyện Minh Long và bà Bùi Thị Minh Loan - nhân viên nhóm tiếp xúc xã

Theo ông Võ Cư, xã cũng thực hiện tốt các chỉ đạo cấp trên về thúc đẩy bình đẳng giới tại địa phương, nhưng với địa hình khó đi lại và tỉ lệ hộ nghèo cao 30,58% (247/800 hộ), nếu theo chuẩn hộ nghèo mới do Bộ Lao động Thương binh và xã hội ban hành thì hộ nghèo có thể lên đến 600 tỉ lệ 75%, nên xã có được nhiều ưu tiên hơn trong công tác xóa đói giảm nghèo, nhưng điều đó tạo tư tưởng ỷ lại trong cộng đồng dân cư . Ở đây, đa số là đồng bào dân tộc, phụ nữ có quyền quyết định mọi vấn đề, đồng thời họ cũng gánh hết mọi công việc nặng nhọc trong gia đình, họ ít được chồng chia sẻ . Những năm gần đây, do tác động của cộng đồng , phụ nữ tham gia các hoạt động xã hội ngày càng nhiều, nam giới cũng thấy được những nặng nhọc mà vợ đã phải làm , nên từng bước đã có sự cảm thông và chia sẻ trách nhiệm trong việc nhà với vợ , tuy nhiên con số ấy không nhiều.

Với chị Đinh Thị Sút - Chủ tịch Hội phụ nữ xã Long Sơn

Trong những năm qua, xã có nhiều lớp tập huấn nâng cao kiến thức giới trong cộng đồng, và theo chị, nam giới đã có nhiều chuyển biến tích cực trong hành vi, còn rất ít những vụ bạo lực trong gia đình , có nhiều ông chồng cam kết tạo điều kiện để vợ học tập nâng cao năng lực , chị nghĩ , xã chị sẽ thực hiện tốt các chỉ tiêu bình đẳng giới trong thời gian không xa.

Với ông Bùi Văn Bình - Phó chủ tịch UBND huyện Sơn Tịnh , ông Trần Đức Hùng - Nhóm tiếp xúc Huyện và bà Hồng - CB Hội phụ nữ huyện.

Theo ông Bình, những năm gần đây huyện đặc biệt quan tâm đến việc thực hiện các chỉ tiêu giới trong kế hoạch phát triển kinh tế xã hội tại địa phương, đã cơ cấu phụ nữ tham gia vào vị trí lãnh đạo , ra quyết định, có 15% nữ đại biểu Hội đồng nhân dân (tỉ lệ khá cao so với các huyện khác trong tỉnh). So với trước đây , phụ nữ có tiến bộ hơn, phụ nữ tham gia nhiều hơn trên mọi lĩnh vực , đặc biệt là các vấn đề có liên quan đến xóa đói giảm nghèo, an sinh xã hội, kế hoạch hóa gia đình. Phụ nữ giỏi giang trong sản xuất kinh doanh, bảo vệ nguồn vốn vay và làm ăn có hiệu quả hơn . Thế nhưng , trình độ năng lực cán bộ nữ thấp so với nam giới và mặt bằng chung, nên còn rất nhiều khó khăn trên lĩnh vực này. Tuy nhiên huyện quyết tâm thực hiện các tiêu chí giới thúc đẩy bình đẳng giới trong thời gian tới

Theo ông Trần Đức Hùng , trong đội ngũ những người trẻ tuổi ở địa phương đã có ý thức bình đẳng giới, tạo mọi điều kiện để phụ nữ luôn luôn học tập tiến bộ. Nam giới trẻ tuổi thừa nhận năng lực, khả năng làm việc của phụ nữ, và họ sẵn sàng chia sẻ công việc nhà với phụ nữ.

Bà Hồng - Hội LHPN huyện : Phụ nữ tiến bộ hơn trước nhiều, các chị đã vươn lên tự khẳng định mình, các chị tham gia nhiều lĩnh vực để phát triển kinh tế gia đình, điều đó thúc đẩy bình đẳng giới trong gia đình và ngoài cộng đồng , kết quả tỉ lệ trẻ em gái đến trường cao , chị em ít con, và không còn coi trọng con trai hơn con gái.

Ông Bình cho biết thêm : Để thúc đẩy bình đẳng giới trong các cơ quan nhà nước, cũng như trong cộng đồng dân cư, thì các chỉ tiêu giới phải cụ thể hơn, những giải pháp thiết thực và khả thi hơn, bên cạnh đó phụ nữ phải tự tin và cố gắng phấn đấu tự khẳng định mình, và đặc biệt cần có những cơ sở hạ tầng giải phóng sức lao động của phụ nữ như: nhà giữ trẻ, các phương tiện giao thông...

Với Xã Tịnh Thọ huyện Sơn Tịnh:

Nhóm tiếp xúc xã có Ông Nguyễn Văn Thông - CTUBND xã . Ông Lê Văn Thanh và Ông Nguyễn Hùng Cường

Hội Phụ Nữ xã có Bà Phan Thị Thúy Hoa và bà Phạm Thị Thắm

Ông Thông cho biết trong những năm qua. Xã rất quan tâm vấn đề giới, năm 2000 xã đã xây dựng kế hoạch hành động vì sự tiến bộ phụ nữ xã, xã luôn quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ nữ dự nguồn tại địa phương, hàng năm xã qui hoạch đào tạo từ 4-5 nữ cán bộ xã gửi đi học các lớp văn hoá, chính trị, để bổ sung nguồn nhân lực lãnh đạo tại địa phương. Theo ông, phụ nữ ở xã rất cố gắng học tập nâng cao trình độ, thế nhưng phụ nữ vẫn phải gánh vác việc gia đình, nam giới có chia xẻ nhưng không nhiều, điều này cũng gây áp lực cho cán bộ nữ, vì thế có nhiều lớp tập huấn nâng cao kiến thức cho nam giới ở đây là điều rất tốt.

Theo Ông Cường, trong những năm qua, xã rất quan tâm đến phụ nữ nghèo, đơn thân, khuyết tật, trong năm 2005 xã đã hoàn thành 25 căn nhà Đại đoàn kết (Nhà của địa phương cấp cho những hộ nghèo) thì đã chọn 22 hộ phụ nữ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn làm chủ hộ để bàn giao .

Ông Thanh cho biết thêm : Xu thế bình đẳng giới ở địa phương tiến triển tốt, nam giới luôn quan tâm đến phụ nữ, và cũng không thể hiện tính độc đoán chuyên quyền, mọi vấn đề vợ chồng đã ít nhiều bàn bạc thông qua. Nguyên nhân là do có sự quan tâm của lãnh đạo địa phương về vấn đề này, mặt khác phụ nữ có nhiều cố gắng vươn lên.

Cô Thắm - Hội PN xã : Đúng là phụ nữ được quan tâm, nam giới am hiểu về vai trò giới thế nhưng chuyển biến hành vi theo hướng tích cực về giới thì không nhiều (ví dụ qua tuyên truyền học tập, nam giới cũng biết rằng ít con thì cuộc sống gia đình tốt hơn, phụ nữ đỡ vất vả hơn, đình sản cho nam giới thuận lợi hơn, thế nhưng số ca đình sản ở nam giới rất thấp, 6 tháng đầu năm 2005 tại xã có 140 ca đình sản thì phụ nữ là 136 ca, nam giới chỉ có 4 ca)

Thăm Quĩ tín dụng tiết kiệm Thọ Tây 2 xã Tịnh Thọ

Các thành viên nhóm cho biết rằng, họ luôn tạo điều kiện cho vợ tham gia hoạt động xã hội, họ nhìn nhận phụ nữ giỏi hơn nếu được hội họp thường xuyên, học cũng phân công lao động trong gia đình ngày càng bình đẳng hơn, họ cũng đồng ý có thể lồng ghép giới vào trong các hoạt động của họ.

Thăm Quĩ tín dụng tiết kiệm Thọ Trung 3 xã Tịnh Thọ

Có 18 thành viên tham gia Quĩ trong đó có 7 nữ, nhưng nữ ít tham gia hội họp mà giao cho chồng đi thay, có gần 2/3 thành viên trong nhóm không có phụ nữ ở nhà, họ phải đi làm ăn xa (mua bán, làm thuê...) chồng ở nhà gánh vác việc nhà và nuôi dạy con cái, nguyên nhân phụ nữ phải đi làm ăn xa (thay vì là nam giới như thường lệ) là phụ nữ tiết kiệm hơn, họ biết dành dụm, và có trách nhiệm với gia đình nhiều hơn.

1.2 Phân tích thông tin qua phiếu phỏng vấn DDO

STT	Nội dung câu hỏi	Trả lời	
		Có	không
1	Anh/chị có quan tâm đến số lượng phụ nữ tham gia trong dự án không ? vì sao ? - Phụ nữ là người tạo ra thu nhập trong gia đình - Phụ nữ là người có quyền quyết định các vấn đề trong gia đình - Đây là vấn đề mà Chương trình luôn quan tâm và có chỉ tiêu nữ tham gia - Phụ nữ luôn chịu thiệt thòi nên cần khuyến khích họ tham gia	7 4 / 7 2	
2.	Hộ gia đình nào dưới đây anh/chị ưu tiên đưa vào dự án ? - Nghèo - PN đơn thân - Phụ nữ khuyết tật	7	
3.	Có bao nhiêu % phụ nữ đơn thân tham gia hoạt động trong chương trình do anh/chị quản lý - Từ 01-10% - từ 11-15% - trên 15 % - Không nắm được	1 6	
4	Thường các lớp tập huấn nâng cao năng lực có bao nhiêu % phụ nữ tham gia? - Từ 10 -20% - Từ 21- 30% - Từ 31 - 40% - Trên 40% - Không nắm được Tỷ lệ này có được qui định trong thư mời không?	1 1 1 4 1	5
5	Khi tham gia hoạt động trong chương trình anh/chị thấy phụ nữ có việc làm nhiều hơn không? Công việc của họ tốt hơn không ? Tại sao ? - Vì người chồng giao khoán công việc - Vì họ được thụ hưởng lợi ích từ cộng việc - Họ thích thú khi được chuyển giao khoa học kỹ thuật - Họ muốn tự khẳng định mình	7 7 4 3	
6	Thu nhập của các hộ gia đình tham gia dự án có tăng không?		

	PN có được hưởng lợi từ thu nhập đó không? Ai là người quyết định phân chia nguồn lợi - Chồng - Vợ - Vợ chồng cùng bàn bạc - Không nắm được	5 7 2 3 2	
7	Anh/ chi có đồng ý rằng khi PN tham gia các hoạt động của dự án thì tiếng nói của họ trong gia đình được tôn trọng hơn không ? Vì sao? - Vợ ý lại, lấn áp chồng - Chồng thấy được sự tiến bộ của vợ	6 6	1
8	Phụ nữ có được giảm bớt gánh nặng việc nhà khi họ được tham gia các hoạt động của Chương trình không ? - Chưa rõ Vì sao ? - Chồng cảm thông, chia sẻ với vợ - Vợ quá bận bịu việc dự án nên không kham nổi việc nhà - Chồng thấy được những lợi ích mà vợ mang về	5 2 2 1 4	
9	Các đoàn thể nào mà anh chị thường liên lạc khi thực hiện nhiệm vụ? - UBND huyện xã - Hội PN huyện , xã - Các đoàn thể khác Vì sao ? - Là nhóm tiếp xúc - Dễ tiếp cận - Giúp nhiều cho hoạt động của Chương trình	7 2 6 7	
10	Anh/chi có tham gia lớp Tập huấn kiến thức giới chưa ? Nếu có, lớp trong thời gian bao lâu: - 1 ngày - 2 ngày - 3 ngày - 4 ngày trở lên	5 3 2 1	1
11	Theo anh/chị để thực hiện bình đẳng giới trong cộng đồng, Chương trình cần có những hoạt động nào ? - Mở các lớp tập huấn về giới - Có chỉ tiêu giới trong các hoạt động - Tạo cơ hội cho PN tham gia các hoạt động xã hội	7 6 4	

Qua kết quả trả lời trên phiếu phỏng vấn trên cho thấy Nhóm DDO có quan tâm đến số lượng phụ nữ tham gia các hoạt động của chương trình, vì đó là mà chương trình quan tâm, họ nắm được số lượng phụ nữ thụ hưởng dự án vì các biểu mẫu thống kê có sẵn, chứ không chủ động xây dựng kế hoạch theo hướng bình đẳng giới, có rất ít nhân viên đã được học các lớp tập huấn kiến thức "Lồng ghép giới"

1.3 Phân tích thông tin qua số liệu của xã, huyện

Bảng 1 : về nhân sự

STT	Tên cơ quan	Nhân viên		Lãnh đạo	
		Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ
1	Huyện Minh Long				
2	Huyện Sơn Tịnh	70	12	5	0
3	Xã Long Sơn	30	08	3	0
4	Xã Tịnh Thọ	32	06	4	0

Tỷ lệ cán bộ nữ trong các cơ quan còn thấp cấp xã 22,58% , cấp huyện..... Nữ ít được tham gia trong các cơ quan nhà nước.

Không có Cán bộ nữ ở các vị trí lãnh đạo ra quyết định , điều đó chứng tỏ rằng phụ nữ chưa có tiếng nói trong việc xây dựng các chính sách ở địa phương, cũng như trong thực hiện các kế hoạch phát triển kinh tế xã hội tại địa phương.

Bảng 2 : Tuổi của CBNV

STT	Tên cơ quan	18- 25	26	35	36- 45	Treân	45		
		Tsố	Nữ	Tsố	Nữ	Tsố	Nữ		
1	Huyện Minh Long								
2	Huyện Sơn Tịnh	0	0	15	04	17	05	38	03
3	Xã Long Sơn	03	02	01	01	20	04	6	0
4	Xã Tịnh Thọ	01	01	07	04	18	03	08	0

Số liệu trên cho thấy CBNV tập trung ở độ tuổi từ 26 - 45 tuổi. Rất ít cán bộ trẻ

Bảng 3: Trình độ văn hóa của CBNV

STT	Tên cơ quan	Dưới Cấp 3		TN Cấp 3		Trung cấp		ĐH	CD
		Tsố	Nữ	Tsố	Nữ	Tsố	Nữ	Tsố	Nữ
1	Huyện Minh Long								
2	Huyện Sơn Tịnh	0	0	06	/	20	/	44	/
3	Xã Long Sơn	14	01	11	06	04	02	01	0
4	Xã Tịnh Thọ	04	01	31	01	0	0	0	0

Số cán bộ nữ có trình độ rất thấp. Không có cán bộ nữ nào tốt nghiệp Đại học. Điều này chứng tỏ rằng trình độ văn hóa, chuyên môn của họ chưa đáp ứng yêu cầu của công việc, vì thế họ không giữ được các chức vụ lãnh đạo ra quyết định.

Bảng 4: Tiếp cận quyền lợi Giới

STT	Tên Cơ quan	Học về Giới		Khả năng TTVD Giới	
		Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ
1	Huyện Minh Long				
2	Huyện Sơn Tịnh	0	0	0	0
3	Xã Long Sơn	01	0	01	0
4	Xã Tịnh Thọ	02	01	02	01

Việc học và tuyên truyền về giới chưa được quan tâm, phụ nữ thường được giao cho việc này, nhưng họ không có quyền quyết định mọi chính sách có liên quan đến bình đẳng giới

2. NHẬN XÉT VÀ KHUYẾN NGHỊ

2.1 Nhận xét

Về việc thực hiện những chủ trương của cơ quan về giới và phát triển

- Đơn vị có chủ trương bình đẳng giữa nam - nữ trong các hoạt động nhưng không thể hiện qua chính sách nào, và họ luôn cho rằng những tồn tại trên là do trình độ năng lực phụ nữ thấp, nhưng để nâng cao năng lực cán bộ nữ thì họ chưa đưa ra những giải pháp cụ thể

- Có tạo điều kiện để nữ được tiếp cận những cơ hội phát triển trong mọi lĩnh vực nhằm nâng cao vai trò người phụ nữ, cụ thể như: tạo điều kiện tiếp cận các nguồn lực từ các dự án giảm nghèo, Vay vốn, tập huấn, tham gia thực hiện, giám sát dự án.... Nhưng phụ nữ vẫn chưa thụ hưởng một cách bình đẳng các lợi ích mà họ mang lại (Phụ nữ tham gia dự án rất tích cực, họ làm rất nhiều việc, như tập hợp tổ nhóm, lồng ghép các hoạt động, tư vấn cho hoạt động tín dụng tiết kiệm, nhưng họ không được tham gia nhóm tiếp xúc từ huyện đến xã)

- Có đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, nhằm nâng cao nhận thức giới về các mối quan hệ công tác trong cơ quan và xã hội, Nhưng điều này chỉ có ở nơi nào các dự án phát triển hoạt động

Về những hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ trong thời gian qua:

- Đơn vị đều có thành lập Ban vì sự tiến bộ phụ nữ, có xây dựng kế hoạch hành động Vì sự tiến bộ phụ nữ giai đoạn (2001-2005) nhưng hoạt động chưa thường xuyên

Về nhận thức giới

- Các cán bộ lãnh đạo có chuyên môn về mặt nhận thức, họ thấy được những đóng góp tích cực của phụ nữ vào thành quả phát triển, nhưng họ vẫn không thích có nhiều phụ nữ ở vào vị trí lãnh đạo ra quyết định, họ cũng muốn nhiều phụ nữ có trình độ chuyên môn giỏi, năng động sáng tạo, những chỉ để giúp việc cho họ mà thôi, nguyên nhân là do nam giới rất tự tôn, và vẫn còn tư tưởng xem thường phụ nữ, họ dễ tự ái khi nghĩ mình phải phục vụ phụ nữ và có một chút ganh tỵ về chức quyền

- Nam giới trong cộng đồng thì họ dễ dàng thay đổi hành vi khi nhận thức được vấn đề, điều này đã được cộng đồng thừa nhận, nhiều nam giới đã giúp đỡ cho vợ trong công việc nhà, đã thay đổi vai trò giới truyền thống (nam giới ở nhà lo việc nhà, nuôi dạy con, chăm sóc nhà cửa, vợ đi làm ăn xa, góp phần tăng thu nhập gia đình); Vấn đề bạo lực trong gia đình cũng đã giảm đáng kể (do nhiều nguyên nhân, nhưng trong đó có một phần do nhận thức giới). Nguyên nhân, là những người chồng thấy được những lợi ích của gia đình từ những công việc tham gia cộng đồng của vợ, thấy được úy tín cũng như sự tín nhiệm của cộng đồng dành cho vợ mình.

- Bản thân người phụ nữ có nhiều cố gắng hơn trong học tập, công tác, sắp xếp việc gia đình và làm việc ngày càng có hiệu quả hơn, họ làm việc có trách nhiệm và luôn hoàn thành nhiệm vụ từ đó cũng làm thay đổi những định kiến xã hội dành cho phụ nữ, Thế nhưng cũng còn nhiều phụ nữ, an phận, luôn mặc cảm, tự ti, bằng lòng với những thiệt thòi hiện có, không dám đấu tranh và luôn cam chịu, nhưng cũng có một số phụ nữ ít kỹ

hẹp hòi , ganh ty, trì kéo lẫn nhau hoặc luôn chờ đợi những ưu tiên mà các chính sách mang lại.

Với nhân viên phát triển huyện

- Họ cũng rất quan tâm đến vấn đề phụ nữ tham gia các hoạt động của dự án vì theo họ đó là vấn đề mà Chương trình quan tâm ,nhưng họ không nắm được số lượng cũng như chất lượng của phụ nữ khi tham gia chương trình (vì họ mới bắt đầu thu thập), rất ít DDO tham dự các lớp huấn luyện về giới , họ chưa nắm được các phương pháp tiếp cận lồng ghép giới trong các hoạt động ; Họ cũng chưa nắm được các chủ trương , những hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới đang diễn ra tại địa phương vì thế chưa gắn kết chính sách về giới của chương trình với hoạt động thúc đẩy bình đẳng giới tại cộng đồng

2.2. Khuyến nghị :

Ở Quảng Ngãi cũng như ở Việt Nam đang có những động lực, điều kiện để thúc đẩy hoạt động giới trong cơ quan, nhà nước cũng như trong cộng đồng đó là :

Chiến lược quốc gia Vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam đến năm 2010

Ngày 21/01/2002 , Thủ tướng Chính phủ Việt Nam ban hành quyết định số 19/2002/QĐ-TTg Phê duyệt Chiến lược quốc gia vì sự tiến bộ phụ nữ Việt Nam đến năm 2010 với

Mục tiêu Tổng quát :

" Nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần của phụ nữ. Tạo mọi điều kiện để thực hiện có hiệu quả các quyền cơ bản và phát huy vai trò của phụ nữ trong mọi lĩnh vực đời sống, chính trị ,xã hội."

Mục tiêu cụ thể:

1. Thực hiện quyền bình đẳng của phụ nữ trong lĩnh vực lao động - việc làm
2. Thực hiện quyền bình đẳng của phụ nữ trong lĩnh vực Giáo dục
3. Thực hiện quyền bình đẳng của phụ nữ trong lĩnh vực chăm sóc sức khỏe
4. Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của phụ nữ trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội để tăng số lượng phụ nữ được giới thiệu và bầu tham gia lãnh đạo các ngành , các cấp.
5. Tăng cường năng lực hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ

Với 20 chỉ tiêu về giới và những giải pháp hết sức cụ thể

Kế hoạch hành động vì sự tiến bộ phụ nữ Việt Nam đến năm 2005 của Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ phụ nữ Việt Nam

KHHĐ tập trung thực hiện những mục tiêu cụ thể của chiến lược như : "On định và cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của phụ nữ. Tạo mọi điều kiện để thực hiện có hiệu quả các quyền cơ bản và phát huy vai trò của phụ nữ trong mọi lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội."

Chỉ thị số 27/2004/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ

Ngày 15/7/2004 Thủ tướng Chính phủ Việt Nam ban hành Chỉ thị số 27/2004/CT-TTg Về Tăng cường hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ ở các Bộ ngành, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Chỉ thị nhằm mục đích đẩy mạnh việc thực hiện có hiệu quả các quyền cơ bản của phụ nữ trong

mọi lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội trong thời gian tới . Đặc biệt là chuyển vai trò thường trực Ban các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương về Giám đốc SKHĐT

Công văn số 156/HD-UBQG của UBGQVSTBPNVN

- Quán triệt và nâng cao hơn nữa quan điểm giới, ý thức trách nhiệm của các ngành các cấp về vấn đề bình đẳng giới và tiến bộ của phụ nữ trong sự nghiệp phát triển đất nước.
- Tạo dựng cơ chế hoạt động hiệu quả để tiến hành lồng ghép các vấn đề giới trong quá trình hoạch định và thực thi chính sách
- Tạo điều kiện thuận lợi để phụ nữ thực hiện các quyền cơ bản của mình và tham gia đầy đủ, bình đẳng vào mọi lĩnh vực của đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.

Kế hoạch hành động vì sự tiến bộ phụ nữ tỉnh Quảng Ngãi Sự hỗ trợ của nhiều dự án phát triển của quốc tế tại tỉnh

Vì thế

" Nên có nhiều hoạt động tuyên truyền vận động giới cho các cấp lãnh đạo tại cơ quan và người dân trong cộng đồng mà đặc biệt là nam giới là điều hết sức cần thiết

" Đào tạo đội ngũ cán bộ có chuyên môn và kỹ năng tuyên truyền vận động giới, có khả năng tham mưu lồng ghép giới vào các hoạt động tại địa phương (thực hiện chủ trương địa phương hóa , tính bền vững của chương trình)

" Có nhiều lớp tập huấn , các cuộc hội thảo nângcao nhận thức giới cho cán bộ lãnh đạo các ngành các cấp.

"Có nhiều công trình phúc lợi để giải phóng sức lao động của phụ nữ như Giao thông , nhà trẻ...

Lịch làm việc từ ngày 20/6 đến ngày 01/7/2005

Ngày 1 Thứ hai 20/6/2005	Sáng: Trao đổi với Trevor/Đức - Mục tiêu hợp đồng - Những thông tin cơ bản về RUDEP - Yêu cầu của Chiến lược Chiều: Trao đổi với Bà Phạm Thị Thu Trang- Phó chủ tịch Hội về các vấn đề có liên quan đến hoạt động Ban
Ngày 2 Thứ ba 21/6/2005	Cả ngày : Nghiên cứu các tài liệu: - Thiết kế Chương trình - Báo cáo đánh giá giữa kỳ - Báo cáo Phân tích giới năm 2004
Ngày 3 Thứ tư 22/6/2005	Sáng: làm việc với NTXH và Hội PN Minh Long Chiều: làm việc với NTXX và Hội PN Long Sơn
Ngày 4 Thứ năm 23/6/2005	Sáng: Làm việc với bà Nguyễn Thị Hòa - Phó GD SKHĐT- Đồng giám đốc Chương trình Chiều: Làm việc với bà Phạm Thị thu Trang- Hội PH
Ngày 5 Thứ sáu 24/6/2005	Sáng: làm việc với NTXH và Hội PN Sơn Tịnh Chiều: làm việc với NTXX và Hội PN Tịnh Thọ
Ngày 6 Thứ bảy 25/6/2005	Sáng: Thăm Quĩ tín dụng tiết kiệm Thọ Tây 2 (Tịnh thọ) Chiều: Thăm Quĩ tín dụng tiết kiệm Thọ Trung 3 (Tịnh thọ)
Ngày 7,8 Chủ nhật 26/6/2005 đến Thứ hai 27/6/2005	Xử lý thông tin
Ngày 9 Thứ ba 28/6/2005	Sáng: chuẩn bị đề cương Chiến lược Chiều: Trao đổi ý tưởng với Trevor
Ngày 10,11 Thứ tư 29/6/2005 Thứ năm 30/6/2005	Viết báo cáo
Ngày 12 Thứ sáu 01/7/2005	Sáng : Trao đổi với Đức về những đánh giá đề xuất trong báo cáo giữa kỳ

	Chiều : Xêmina
--	-----------------------